



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 01915/2025/PKQ (25.738.12W2506.282-283)

Đơn vị yêu cầu thử nghiệm : Công ty TNHH TM & MT Hậu Sanh
Địa điểm lấy mẫu/quan trắc : Nhà máy tái chế và xử lý chất thải nguy hại Hậu Sanh,
xã Cát Nhơn, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định
Loại mẫu : Nước thải
Tình trạng mẫu : Bảo quản lạnh, hãm hóa chất
Số lượng mẫu : 2
Thời gian lấy mẫu : 25/06/2025
Thời gian thử nghiệm : 25/06/2025 - 21/07/2025

STT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả	
				12W2506.282	12W2506.283
1.	pH	-	TCVN 6492:2011	6,8	7,3
2.	BOD ₅ (20° C)	mg/L	TCVN 6001-1:2008	1.056	12
3.	COD	mg/L	SMEWW 5220C:2023	1.597	22
4.	Asen	mg/L	US EPA 6020B	0,035	<0,001
5.	Thủy ngân	mg/L	US EPA 6020B	<0,0002	<0,0002
6.	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/L	SMEWW 2540D:2023	125	8,0
7.	Chì	mg/L	US EPA 6020B	<0,001	<0,001
8.	Cadimi	mg/L	US EPA 6020B	0,0002	<0,0002
9.	Crom (VI)	mg/L	SMEWW 3500Cr.B:2023	<0,003	<0,003
10.	Đồng	mg/L	US EPA 6020B	0,026	0,040
11.	Sắt	mg/L	US EPA 6020B	1,08	0,053
12.	Tổng xianua	mg/L	SMEWW 4500CN-C&E:2023	0,109	0,007
13.	Tổng phenol	mg/L	TCVN 6216:1996	0,432	0,021
14.	Tổng dầu mỡ khoáng	mg/L	SMEWW 5520B&F:2023	1,8	0,7
15.	Tổng nitơ	mg/L	TCVN 6624-2:2000	85,2	2,2
16.	Tổng Photpho (tính theo P)	mg/L	TCVN 6202:2008	0,3	0,01
17.	Clorua	mg/L	TCVN 6194:1996	468	10
18.	Coliform	MPN/100mL	SMEWW 9221B:2023	7,9x10 ³	2,3x10 ³

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Viện Khoa học công nghệ Năng lượng và Môi trường
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.



VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM
VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ NĂNG LƯỢNG VÀ MÔI TRƯỜNG
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG TẠI TP. ĐÀ NẴNG
(VIMCERTS 120 – VIMCERTS 079 – VIMCERTS 032)

Địa chỉ: Số 334, Đường Trần Đại Nghĩa – Phường Ngũ Hành Sơn – Thành phố Đà Nẵng
Điện thoại: (84-236) 3967797; Website: <http://www.istee.vn>; <http://www.danetc.vn>.

Ghi chú:

- 12W2506.282: Mẫu nước thải đầu vào của hệ thống xử lý nước thải, E 109°9'40.8",
N 13°58'39.8"

- 12W2506.283: Mẫu nước thải đầu ra của hệ thống xử lý nước thải, E 109°9'40.2",
N 13°58'39.4"

TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ
MÔI TRƯỜNG TẠI TP. ĐÀ NẴNG

QA/QC

Hà Nội, ngày 21 tháng 07 năm 2025

KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Huỳnh Đức Long

Nguyễn Thị Thanh Thảo



Nguyễn Hoài Nam

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm.

2. Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Viện Khoa học công nghệ Năng lượng và Môi trường

3. Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.